

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **30/2017/HSST.**

Ngày 01/03/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thuý Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Công Hoan** - Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà **Phạm Thị Lan** - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Bích Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu N (Tên gọi khác Nguyễn Hữu Đ), sinh năm: 1992.

Đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12.

Con ông: Nguyễn Hữu C và bà Tiêu Thị G. Gia đình có bốn anh chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 123/QĐ-XPVPHC ngày 13/02/2015 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa nộp tiền phạt.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/10/2016, chuyển tạm giam từ ngày 15/10/2016 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương theo Lệnh tạm giam số: 124/LTG-CQĐT ngày 14/10/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương. Có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hữu N (Tên gọi khác Nguyễn Hữu Đ) bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15h00' ngày 13/10/2016, Nguyễn Hữu N (tên gọi khác Nguyễn Hữu Đ) rủ anh Phạm Đức L ở cùng thôn lên thành phố Hải Dương chơi. N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không đeo biển số của N (Đ) chở anh L đến một quán nước ở khu vực ngã tư B, thành phố Hải Dương. Trong khi anh L ngồi uống nước, N (Đ) điều khiển xe mô tô đi ra khu vực gần đó mua được 01 túi ma túy tổng hợp với số tiền 1.700.000 đồng của một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) và xin của người thanh niên này 02 túi ni lon nhỏ. N (Đ) tự san gói ma túy mua được vào 02 túi ni lon để dễ sử dụng và bán rồi cất cả 03 túi ma túy vào trong túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, N (Đ) quay lại quán nước chở anh L đi về thôn V, phường A, thành phố H chơi. Khoảng 16h00' cùng ngày, khi N và anh L đi đến khu vực ngã ba khu dân cư thôn V thì bị Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải N đang mặc 03 túi nilon (trong đó có 01 túi kích thước (3x7)cm và 02 túi kích thước (1x1)cm/túi) bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng N chưa kịp sử dụng và bán và 01 xe mô tô hiệu Dream không đeo biển số. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh L và anh Vũ Thế Cường ở số 8 Hàn Giang, phường Quang Trung, thành phố H.

- Tại Bản Kết luận giám định số 4585/C54 (TT2) ngày 03/11/2016 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon gửi giám định có tổng trọng lượng 5,983 gam, đều có Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số 118/KLGĐ ngày 21/11/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: “Hàng chữ số: VDMPCG0011M006617 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số: DGE100 - 1006617 đóng chìm ở thân máy của xe mô tô ghi trên, là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà chế tạo đóng ra”.

- Về vật chứng của vụ án: Đối với 4,743 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong bì thư số 4585/CT54 (TT2), có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát; một xe mô tô nhãn hiệu Dream số khung: VDMPCG0011M006617, số máy DGE100-1006617, không đeo biển số đó được tra cứu, thông báo tìm chủ sở hữu và đang quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 21/VKS- HS ngày 20 tháng 01 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Hữu N (tên gọi khác Nguyễn Hữu Đ) về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà, bị cáo xác định ngoài tên là Nguyễn Hữu N bị cáo trên có tên gọi khác là Nguyễn Hữu Đ và thừa nhận hành vi phạm tội của mình

đồng thời xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo về tội danh trên là đúng và xin Hội đồng xét xử chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu N (tên gọi khác là Nguyễn Hữu Đ) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N (tên gọi khác là Nguyễn Hữu Đ) từ 33 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/10/2016.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 4,743 gam chất tinh thể màu trắng có Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 4585/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát và tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước của bị cáo N (Đ) một xe mô tô nhãn hiệu Dream số khung: VDMPCG0011M006617, số máy DGE100-1006617, không đeo biển kiểm soát (đều có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 01 tháng 3 năm 2017).

Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo N (Đ) phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu điều tra khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00’ ngày 13/10/2016, tại khu vực ngã ba khu dân cư thôn V, phường A, thành phố H, Nguyễn Hữu N (tên gọi khác Nguyễn Hữu Đ) đang cất giấu trái phép 5,983 gam Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là con nghiện, nhận thức rõ tác hại của ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; nhận thức rõ về tác hại của ma túy do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây nên nhưng với mục đích tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh trên là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về việc trao đổi chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy không những huỷ hoại sức khoẻ con người mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Xét bị cáo có một tiền sự đến nay chưa được xóa: tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 123/QĐ-XPVPHC ngày 13/02/2015 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa nộp tiền phạt. Ngày 21/5/2009, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản nhưng theo Nghị quyết số 33/2009/NQ-QH12 ngày 19/6/2009, Công an huyện Nam Sách đã ra quyết định hoãn chỉ điều tra và ngày 20/7/2010, bị cáo có hành vi cướp tài sản, Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh xử phạt 54 tháng tù theo Bản án số 32/2011/HSST ngày 03/6/2011, bị cáo đã nộp án phí 200.000 đồng vào ngày 29/8/2011, được đặc xá ra trại ngày 30/8/2013, đến nay đã được xóa nhưng xét bị cáo có nhân thân xấu nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với anh Phạm Đức L không biết bị cáo N (Đ) mua và cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lời; không làm rõ được người bán ma túy cho bị cáo N (Đ) nên không có căn cứ xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 03 túi nilon gửi giám định có tổng trọng lượng 5,983 gam đều có Methamphetamine nhưng sau khi gửi đi giám định mẫu vật hoàn lại là 4,743 gam chất tinh thể màu trắng có Methamphetamine được đựng trong bì thư số 4585/C54 (TT2), đã được niêm phong có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự - Tổng

cục Cảnh sát, chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, do số ma túy còn lại này là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với một xe mô tô nhãn hiệu Dream số khung: VDMPCG0011M006617, số máy DGE100-1006617, không đeo biển số; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định bị cáo đó mua của người có tên là Trọng với giá tiền 1.500.000 đồng vào ngày 01/10/2016 là xe của bị cáo đó sử dụng vào việc phạm tội. Mặt khác, Cơ quan điều tra Công an phố Hải Dương đó yêu cầu Phòng PC 52 - Công an tỉnh Hải Dương tra cứu, kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và ngày 01/12/2016, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương đó đề nghị Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Hải Dương thông báo tìm chủ sở hữu. Ngày 06/12/2016, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh Hải Dương đó phát thanh Thông báo tìm chủ sở hữu tài sản đối với chiếc xe trên. Đến nay, xác định chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, không có ai nhận xe, không có chủ sở hữu nào khác, bị cáo xác định là tài sản của bị cáo, bị cáo đó sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu N (tên gọi khác Nguyễn Hữu Đ) có hành vi phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu N (tên gọi khác Nguyễn Hữu Đ) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N (tên gọi khác là Nguyễn Hữu Đ) 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/10/2016.

2) Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 4,743 gam chất tinh thể màu trắng có Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 4585/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát và tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước của bị cáo N (Đ) một xe mô tô nhãn hiệu Dream số khung: VDMPCG0011M006617, số máy DGE100-1006617, không đeo biển kiểm soát (đều có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 01 tháng 3 năm 2017).

3) Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo N (Đ) phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND thành phố Hải Dương.
- Công an thành phố Hải Dương.
- Chi Cục THADS Tp. Hải Dương.
- Bị cáo.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đinh Thị Thúy Hạnh